

Bản án số: 66/2021/HS-ST

Ngày 25-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tiến

Bà Lương Thị Thúy Lan

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tạ Xuân Trà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình Th**, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1960 tại Sông Công, Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 04/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình V và bà Hà Thị Á (đã chết) Vợ: Đỗ Thị M (đã ly hôn), con: có 02 con lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: không có.

**\*Nhân thân:**

- Năm 1989, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

- Tại bản án số 98/HSST ngày 28/12/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên) tuyên xử Nguyễn Đình Th 11 năm tù về tội về các tội: *Trốn khỏi nơi giam, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân, Cướp tài sản của công dân, Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*. Đã chấp hành xong bản án đương nhiên được xóa án tích.

- Tại bản án số 37/2005/HSST ngày 16/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tuyên xử Nguyễn Đình Th 15 năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*. Đã chấp hành xong bản án đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt )

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Dương Thị H sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ dân phố Cũ, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*\*Người làm chứng:*

-Ông Nguyễn Bá Th, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

-Anh Trần Văn D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 29/6/2021, Tổ công tác Công an thành phố Sông Công đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố Cầu, phường L, thành phố Sông Công thì phát hiện Nguyễn Đình Th đang điều khiển xe mô tô honda Wave Biển kiểm soát (BKS) 20B1-597.53, có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ công tác yêu cầu dừng xe và tiến hành kiểm tra thì Th thả từ tay trái xuống 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi ma túy Heroine), tổ công tác yêu cầu Th nhặt gói ma túy giao nộp, đồng thời tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ xe mô tô BKS 20B1-597.53 và bàn giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số:1098/KL-KTHS ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng: 3,626 gam*. Quá trình điều tra làm rõ: Nguyễn Đình Th là người nghiện ma túy, khoảng 07 giờ 45 phút ngày 29/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th đã mượn xe mô tô của anh Lê Đình Tiến SN 1975, trú tại: TDP Cầu, phường L, thành

phôs Sông Công (Tiến là em rể anh Th) đi đến khu vực đường QL 37 thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Th gặp một nam thanh niên đi xe Dream, không nhớ biển kiểm soát, mặt đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm (Th không rõ tên, tuổi người bán ma túy cho Th là ai), Th hỏi mua ma túy thì được người thanh niên đó trả lời có, Th đưa cho nam thanh niên trên số tiền 1.000.000 đồng và người đó bán cho 01 túi nilon nhỏ ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy Th cầm ma túy bên tay trái và đi về đến khu vực Tổ dân phố Cầu, phường L, TP Sông Công thì bị Tổ công tác Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đình Th đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong có chứa 3,608 gam và vỏ bao gói mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong là vỏ bì niêm phong kí hiệu A và 01 túi nilon dán băng dính màu đen hiện được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 20B1-597.53 quá trình điều tra xác định là của bà Dương Thị Hồng, sinh năm: 1968, trú quán: Tổ dân phố Cầu, phường L, thành phố Sông Công đã cho anh Nguyễn Đình Tiến mượn, bà Hồng và anh Tiến không biết Th sử dụng chiếc xe mô tô trên để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, quản lý và sử dụng

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 07/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm c khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đình Th mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong có chứa 3,608 gam và vỏ bao gói mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong

kí hiệu A2 bên trong là vỏ bì niêm phong kí hiệu A và 01 túi nilon dán băng dính màu đen .

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đình Th không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 08 giờ ngày 29/6/2021, tại Tổ dân phố Cầu, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Đình Th đang tàng trữ trái phép **3, 626 gam** ma túy, loại **Heroine**, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình Th đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”.*

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 04/12 thì ở nhà lao động tự do. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật. Cụ thể vào các năm: Năm 1989, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Năm 1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên) xử Nguyễn Đình Th 11 năm tù về tội về các tội: *Trốn khỏi nơi giam, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân, Cướp tài sản của công dân, Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*; Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tuyên xử Nguyễn Đình Th 15 năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo là người đã thành niên, có hiểu biết xã hội nhất định, được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học, đã từng vi phạm pháp luật và bị xử phạt tù, sau khi đi cải tạo về không lấy đó làm bài học, không có ý thức tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Trong lần phạm tội này, bị cáo đã tàng trữ khối lượng ma túy ở mức cao. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy bị thu giữ của Th là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8].Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 20B1-597.53 quá trình điều tra xác định là của bà Dương Thị Hồng, sinh năm: 1968, trú quán: Tổ dân phố Cầu, phường L, thành phố Sông Công đã cho anh Nguyễn Đình Tiến mượn, bà Hồng và anh Tiến không biết Th sử dụng chiếc xe mô tô trên để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, quản lý và sử dụng là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về nguồn gốc số ma túy, Th khai mua tại khu vực đường QL 37 thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Do không rõ địa chỉ và đặc điểm người bán ma túy cho Th là ai nên không có cơ sở xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Đình Th** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

**Xử phạt:** bị cáo Nguyễn Đình Th **36**(Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong có chứa 3,608 gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu A1 còn lại sau giám định; 01(một) phong bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong là vỏ bì niêm phong kí hiệu A và 01 túi nilon dán băng dính màu đen.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công )*

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hồng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo;
- UBND phường L.
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bình**